

Số: 8395/BKHĐT-QLKTTW

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2023

*V/v xây dựng báo cáo tình
hình và kết quả thực hiện
Quyết định số 2289/QĐ-TTg*

- Kính gửi:**
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
 - UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
 - Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
 - Các hiệp hội doanh nghiệp trung ương và địa phương.

Ngày 31/12/2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 2289/QĐ-TTg ban hành Chiến lược quốc gia về Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến năm 2030 (sau đây viết tắt là Quyết định số 2289/QĐ-TTg). Thực hiện nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ giao là cơ quan đầu mối theo dõi, đánh giá tình hình và kết quả triển khai Quyết định số 2289/QĐ-TTg, Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan xây dựng Báo cáo 3 năm thực hiện Quyết định số 2289/QĐ-TTg (sau đây viết tắt là Báo cáo) với mục đích, yêu cầu và nội dung cụ thể như sau:

1. Mục đích

- Làm rõ kết quả đạt được, những hạn chế, tồn tại và nguyên nhân trong việc triển khai thực hiện để kịp thời đề xuất, kiến nghị các giải pháp tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định đạt kết quả cao nhất trong thời gian tới.

- Phát hiện các vấn đề nổi lên đang là điểm nghẽn cần tháo gỡ; các mô hình mới; thí điểm, cách làm hay trong việc triển khai thực hiện Quyết định để nhân rộng trong thời gian tới.

2. Yêu cầu

- Việc xây dựng Báo cáo phải đảm bảo khách quan, khoa học; huy động sự tham gia của các cơ quan liên quan và các chuyên gia, nhà khoa học; phải thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng, các nội dung xem xét, đánh giá dựa trên căn cứ, cơ sở thực tiễn và bằng chứng số liệu, báo cáo có liên quan.

- Các cơ quan, tổ chức chủ động tổ chức đánh giá tình hình và kết quả triển khai Quyết định số 2289/QĐ-TTg đúng tiến độ quy định.

3. Nội dung

- **Các cơ quan, tổ chức xây dựng Báo cáo:** căn cứ nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 2289/QĐ-TTg bao gồm: các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, các hiệp hội danh nghiệp trung ương và địa phương.

- **Nội dung báo cáo:** các cơ quan, tổ chức có liên quan xây dựng Báo cáo theo Đề cương Báo cáo (gửi kèm theo), nội dung tập trung phân tích, đánh giá làm rõ:

+ Công tác tuyên truyền, phổ biến và quán triệt tinh thần và nội dung của Quyết định số 2289/QĐ-TTg.

+ Tình hình thể chế hóa thực hiện Quyết định số 2289/QĐ-TTg theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức.

+ Đánh giá kết quả tổ chức triển khai thực hiện các quan điểm, mục tiêu và 7 định hướng chiến lược chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, gắn với đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể được giao trong Quyết định số 2289/QĐ-TTg (nêu rõ các kết quả đạt được, ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân).

+ Các mô hình điển hình tiêu biểu, kinh nghiệm hay trong quá trình tổ chức thực hiện; bài học kinh nghiệm qua 3 năm triển khai thực hiện Quyết định số 2289/QĐ-TTg.

+ Nhận diện bối cảnh mới và các đề xuất, kiến nghị tiếp tục thực hiện Quyết định 2289/QĐ-TTg giai đoạn từ nay đến năm 2030.

- **Phạm vi Báo cáo:** về thời gian, đối với kết quả tổ chức thực hiện Quyết định số 2289/QĐ-TTg, đề nghị báo cáo từ ngay sau khi Quyết định được ban hành đến nay (từ 01/2021 - 11/2023); về phạm vi theo không gian, báo cáo kết quả triển khai thực hiện căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức và các nhiệm vụ cụ thể được quy định tại Quyết định số 2289/QĐ-TTg, kế hoạch, chương trình hành động của các cơ quan, tổ chức đã ban hành.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và các hiệp hội doanh nghiệp trung ương và địa phương báo cáo tình hình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 2289/QĐ-TTg (Đề cương Báo cáo gửi kèm theo) và gửi về Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương, số 68 Phan Đình Phùng, Ba Đình, Hà Nội) và bản điện tử (file pdf và docx) gửi về địa chỉ dinhkhánhle@mpi.gov.vn (số điện thoại liên hệ: 0972167767) **trước ngày 20/11/2023** để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- VPCP (để p/h);
- Lưu: VT, QLKTTW.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Đỗ Thành Trung

**NỘI DUNG ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO 3 NĂM THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH
SỐ 2289/QĐ-TTg NGÀY 31/12/2020 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
BAN HÀNH CHIẾN LƯỢC QUỐC GIA VỀ CMCN 4.0 ĐẾN NĂM 2030**

(kèm theo Công văn số: 8395/BKHĐT-QLKTTW ngày 09 tháng 10 năm 2023)

I. Đặc điểm tình hình và những biến động trong nước, quốc tế trong 3 năm thực hiện Quyết định số 2289/QĐ-TTg

I.1. Đánh giá tình hình trong nước và quốc tế tác động tới quá trình triển khai thực hiện Quyết định số 2289/QĐ-TTg

I.2. Những thuận lợi, khó khăn đối với cơ quan, tổ chức trong quá trình triển khai thực hiện Quyết định số 2289/QĐ-TTg

II. Công tác tuyên truyền, phổ biến, chỉ đạo, quán triệt và thể chế hóa việc triển khai thực hiện Quyết định số 2289/QĐ-TTg

II.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, chỉ đạo và quán triệt thực hiện Quyết định số 2289/QĐ-TTg

II.2. Kết quả xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách trong lĩnh vực quản lý tạo thuận lợi cho việc triển khai thực hiện Quyết định 2289/QĐ-TTg

(đính kèm phụ lục danh mục các văn bản quy phạm pháp luật, trong đó nêu bật các chính sách đặc thù liên quan đến CMCN 4.0, phát triển kinh tế số, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo của Bộ, ngành và địa phương)

III. Đánh giá tình hình 3 năm thực hiện Quyết định số 2289/QĐ-TTg

III.1. Kết quả cụ thể hóa các quan điểm chỉ đạo nêu trong Quyết định

III.2. Kết quả thực hiện các mục tiêu theo lộ trình nêu trong Quyết định

III.3. Kết quả thực hiện những định hướng chiến lược chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (CMCN 4.0)

Căn cứ vào chức năng quản lý nhà nước của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, các hiệp hội doanh nghiệp trung ương và địa phương, ***đặc biệt là các nhiệm vụ và giải pháp của các cơ quan, tổ chức được quy định tại Quyết định số 2289/QĐ-TTg***, đề nghị báo cáo đánh giá tình hình 3 năm thực hiện Quyết định tập trung vào 7 định hướng chiến lược chủ động tham gia cuộc CMCN 4.0 được nêu tại Quyết định số 2289/QĐ-TTg, gồm:

(1) Nâng cao chất lượng thể chế và năng lực xây dựng chính sách, bao gồm 2 nội dung chính sau:

(a) Xây dựng thể chế mới cho các công nghệ mới, mô hình, thực tiễn kinh doanh mới; Chính phủ số và an toàn an ninh mạng

- Xây dựng, hoàn thiện thể chế cho các ngành có mô hình kinh doanh mới (như: thương mại điện tử, kinh tế chia sẻ, công nghệ tài chính, công nghệ ngân hàng số,...) nhằm bảo đảm thông thoáng, khuyến khích đổi mới, sáng tạo và phù hợp với mức độ rủi ro của từng ngành, nghề, hoạt động kinh doanh. Áp dụng khung thể chế thử nghiệm (regulatory sandbox) cho các ngành, nghề kinh doanh mới để tạo hành lang pháp lý cho các sản phẩm, dịch vụ sáng tạo.

- Rà soát, hoàn thiện thể chế theo hướng khuyến khích các doanh nghiệp công nghệ số trong nước đầu tư phát triển ứng dụng và nghiên cứu làm chủ các công nghệ

ưu tiên để chủ động tham gia cuộc CMCN 4.0 (như chính sách ưu đãi thuế; sử dụng linh hoạt công cụ tài chính làm đòn bẩy cho nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ;...).

- Hoàn thiện thể chế pháp luật về phòng, chống các loại tội phạm phi truyền thống, tội phạm công nghệ cao.

(b) Thực hiện mạnh mẽ các giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh nhằm khuyến khích doanh nghiệp đổi mới, sáng tạo

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về cải thiện môi trường kinh doanh, cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp.

- Rà soát, sửa đổi thể chế về đầu tư khởi nghiệp sáng tạo theo hướng tạo thuận lợi cho các hoạt động góp vốn, mua cổ phần, mua bán sáp nhập doanh nghiệp công nghệ.

(2) Phát triển hạ tầng kết nối, xây dựng và khai thác cơ sở dữ liệu.

- Phát triển Internet tốc độ cao, hạ tầng số an toàn, đáp ứng nhu cầu về kết nối và xử lý dữ liệu lớn.

- Xây dựng, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu quốc gia đã được nêu tại Quyết định số 714/QĐ-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2015 và các cơ sở dữ liệu cần thiết khác phục vụ quản lý và kinh doanh (như cơ sở dữ liệu về lái xe, về dự án đầu tư công,...).

- Xây dựng, nâng cấp hệ thống kỹ thuật nhằm nâng cao năng lực bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

- Xây dựng, nâng cấp hạ tầng vật lý đáp ứng yêu cầu áp dụng công nghệ ưu tiên để chủ động tham gia cuộc CMCN 4.0, trước hết là hạ tầng năng lượng và giao thông. Khuyến khích đầu tư tư nhân phát triển và vận hành cơ sở hạ tầng công cộng.

(3) Phát triển nguồn nhân lực

- Mở rộng, nâng cao chất lượng các chương trình đào tạo đại học, sau đại học và đào tạo nghề, đặc biệt trong các ngành phục vụ CMCN 4.0.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông theo hướng tăng hoạt động thực hành, nhất là giáo dục về khoa học, công nghệ, kỹ thuật, toán học (STEM). Xây dựng chương trình thực tập trong các trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

Tăng cường kết nối nghiên cứu khoa học, đào tạo và sản xuất kinh doanh.

(4) Xây dựng Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số vào quản lý nhà nước trong tất cả các lĩnh vực; đầu tư, phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ quản lý nhà nước (GovTech) và cung cấp dịch vụ công. Xây dựng hệ thống thông tin kinh tế - xã hội thời gian thực phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ.

- Xây dựng hệ thống thông tin kinh tế - xã hội dùng chung của Chính phủ; số hóa, kết nối và chia sẻ các dữ liệu quản lý của các bộ, cơ quan và địa phương nhằm nâng cao chất lượng hoạt động quản lý nhà nước, tạo nguồn dữ liệu cho nghiên cứu và kinh doanh.

(5) Phát triển và nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo quốc gia

- Phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia theo hướng lấy doanh nghiệp làm trung tâm, cơ sở giáo dục đại học và viện nghiên cứu là chủ thể nghiên cứu.

- Xây dựng, đề xuất các cơ chế, chính sách đặc biệt, có tính đột phá đối với việc xây dựng và vận hành các trung tâm đổi mới sáng tạo. Khuyến khích các cơ sở giáo dục đại học, doanh nghiệp, tổ chức trong nước và nước ngoài thành lập các trung tâm đổi mới sáng tạo tại Việt Nam.

(6) Đầu tư, nghiên cứu, phát triển một số công nghệ ưu tiên để chủ động tham gia cuộc CMCN 4.0 như công nghệ rô-bốt, vật liệu tiên tiến, năng lượng tái tạo, trí tuệ nhân tạo, công nghệ trong y học, internet vạn vật, dữ liệu lớn, chuỗi khối

(7) Mở rộng hợp tác quốc tế và hội nhập về khoa học và công nghệ, nhất là trong các lĩnh vực công nghệ ưu tiên để chủ động tham gia cuộc CMCN 4.0.

III.4. Một số mô hình mới, cách làm hay trong quá trình triển khai thực hiện chuyển đổi số và chủ động tham gia cuộc CMCN 4.0 thuộc lĩnh vực phụ trách.

III.5. Phân tích, đánh giá những tồn tại, hạn chế và khó khăn triển khai thực hiện nhiệm vụ trong Quyết định số 2289/QĐ-TTg thời gian qua và chỉ rõ những nguyên nhân.

- Những tồn tại, hạn chế và khó khăn trong quá trình thực hiện Quyết định số 2289/QĐ-TTg

- Nguyên nhân:

+ Nguyên nhân chủ quan.

+ Nguyên nhân khách quan (phân tích sâu các cơ chế, chính sách hiện hành, các nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nêu trên).

III.6. Các vấn đề mới phát sinh trong thời gian tới

IV. Đề xuất và kiến nghị

IV.1. Ý kiến, quan điểm của Quý cơ quan về bối cảnh trong nước, quốc tế và các điều kiện mới tác động tới việc thực hiện Quyết định số 2289/QĐ-TTg

IV.2. Ý kiến, quan điểm của Quý cơ quan về việc sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quan điểm, mục tiêu nêu trong Quyết định số 2289/QĐ-TTg để phù hợp với điều kiện, bối cảnh mới

IV.3. Ý kiến, quan điểm của Quý cơ quan về việc sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các chủ trương, chính sách và nhiệm vụ, giải pháp để triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 2289/QĐ-TTg

(Đề nghị nêu rõ các nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện)

IV.4. Các đề xuất và kiến nghị cụ thể đối với các cơ quan hữu quan

- Đối với Quốc hội

- Đối với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Đối với bộ, ngành trung ương và các địa phương.

- Đối với Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, các hiệp hội doanh nghiệp trung ương và địa phương.

DANH SÁCH HIỆP HỘI, NGÀNH HÀNG

STT	Tên Hiệp hội	Địa chỉ
1	Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI)	Số 9 Đường Đào Duy Anh, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Thành Phố Hà Nội, Phương Liên, Đống Đa, Hà Nội. ĐT: 024 3574 2022
2	Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo	Lầu 2, số 02-04 Alexandre de Rhodes, P. Bến Nghé, Q.1, TP. Hồ Chí Minh 028 5404 3555 info@bssc.vn
3	Hiệp hội Doanh nghiệp điện tử Việt Nam	Tầng 11, Tòa nhà MIPEC TOWER 229 Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội. hiephoidientu@veia.org.vn
4	Hiệp hội DNNVV ngành nghề nông thôn (VARISME)	Số nhà 12 ngõ 81 đường Lâm Du, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội (024) 6251 2779 / 0854 899 968 vnvarisme@gmail.com
5	Hội đồng doanh nhân nữ Việt Nam	Tầng 6,7 Tòa nhà VCCI, Số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội 024-35742022 contact@vwec.com.vn
6	Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam (VINASME)	Tầng 10, Nhà D, Khách sạn Thể thao Hacinco, 15 Lê Văn Thiêm, Quận Thanh Xuân, TP Hà Nội, 024 3556 4499
7	Hiệp hội Nữ doanh nhân Việt Nam (VAWE)	Số 57 Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội 024.32669459/0975118094 vpvawe@gmail.com
8	Hội Doanh nhân tư nhân Việt Nam	Tầng 18, tòa nhà Ladeco, 266 Đội Cấn, Ba Đình, HN 024-3871.2666 vpba.tw@gmail.com
9	Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam	Số 64 Bà Triệu, Hoàn Kiếm, Hà Nội 02438228227
10	Hiệp Hội doanh nghiệp dịch vụ Logistics Việt Nam (VLA)	Tầng 1, Tòa nhà INFISCO, số 9 Phố Nguyên Hồng, Quận Ba Đình, Hà Nội; 024-35627709 vla-hnrep@vla.com.vn
11	Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa thành phố Hà Nội	Địa chỉ: Tầng 2 - Tầng 3, số 119 Lê Duẩn, Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội. 04 3942 5429 Email: vp@hanoisme.vn
12	Hiệp hội các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong nông	Số 08b, ngõ 603 Lạc Long Quân - Phường Xuân La - Quận Tây Hồ - Hà

	ngiệp	Nội. 0915278078
13	Hiệp hội Internet Việt Nam	Tầng 4, IC Building, 82 Phố Duy Tân, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội (0 24) 3633 0355 bandaotao@via.edu.vn
14	Hiệp hội phần mềm và dịch vụ CNTT (VINASA)	Tầng 11, tòa nhà Cung Trí thức thành phố, 01 Tôn Thất Thuyết, Cầu Giấy, Hà Nội (024) 3577 2336 - 3577 2338 contact@vinasa.org.vn
15	Hội truyền thông số Việt Nam	Tầng 8, tòa nhà Báo Nông thôn Ngày nay, Ngõ 68 Dương Đình Nghệ, Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội (024) 36338833 oflicer@vdca.org.vn
16	Hiệp hội cơ khí - điện Thành phố Hồ Chí Minh	310A Lũy Bán Bích, Phường Hòa Thạnh, Quận Tân Phú, TPHCM 024 3942 5429 vp@hanoisme.vn
17	Hiệp hội bán lẻ Việt Nam	P309 -310 nhà E1, Khu Ngoại giao đoàn Trung Tự, số 6 Đặng Văn Ngữ, Q.Đống Đa, Hà Nội 0462753379 hanoiavr@gmail.com
18	Hiệp hội Thương mại điện tử Việt Nam (VECOM)	Phòng 702, Tầng 7, Tòa nhà HKC số 285, Phố Đội Cấn. Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội 024-6259 8271 office@vecom.vn
19	Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam	Số 193 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội (024) 3 821 8733 info@vnba.org.vn
20	Hội Khoa học kinh tế Nông nghiệp Việt Nam	Tầng 9, Số 31 Phố Chùa Láng, Quận Đống Đa, Hà Nội. hoikhktnn@gmail.com
21	Hiệp hội Thép Việt Nam	Trụ sở : Tầng 3 - số 91 Láng Hạ - Hà Nội; VPĐD phía Nam: Tầng 5, 56 Thủ Khoa Huân, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh 024.35146230 - 024.35144056 vietnam.steel.association@gmail.com